

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỤY AN.

.....o0o.....



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

NĂM HỌC 2023-2024

TÊN ĐỀ TÀI:

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP
NÂNG CAO HIỆU QUẢ BÀI NGHE
CHO HỌC SINH LỚP 5**

Tác giả : Đỗ Thị Lan

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Thụy An

Chức vụ : Giáo viên

NĂM 2024

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	3
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	3
2. Mục tiêu của đề tài	3
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu	3
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	5
1. Hiện trạng vấn đề	5
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	5
3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	17
4. Hiệu quả của sáng kiến	18
4.1. Hiệu quả về khoa học	18
4.2. Hiệu quả về kinh tế	18
4.3. Hiệu quả về xã hội	18
5. Tính khả thi	18
6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến	18
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến	18
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	19
1. Với giáo viên trực tiếp giảng dạy Tiếng Anh tiểu học trong huyện Ba Vì	19
2. Với nhà trường	19
3. Với Phòng giáo dục và đào tạo huyện Ba Vì và Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội	19
Danh mục tài liệu tham khảo	20

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến:

Tiếng Anh là ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới, là phương tiện giao lưu quốc tế hữu hiệu nhất. Vì thế, học Tiếng Anh là việc vô cùng quan trọng đối với người lao động, đặc biệt là thế hệ trẻ, lực lượng lao động chính trong xã hội. Tuy nhiên, để có thể sử dụng được Tiếng Anh trong giao tiếp, công việc cần một quá trình học tập lâu dài. Ở các trường tiểu học, học sinh được học Tiếng Anh chính thức từ lớp 3 với 2 kỹ năng chủ yếu là Nghe và Nói.

Hơn nữa, trong bối cảnh hiện nay, toàn ngành giáo dục và đào tạo đang nỗ lực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong hoạt động học tập. Trong dạy học ngoại ngữ, những định hướng đổi mới này càng đúng vì không ai có thể thay thế người học trong việc nắm các phương tiện ngoại ngữ và sử dụng chúng trong hoạt động giao tiếp bằng chính năng lực giao tiếp của mình. Để giao tiếp được bằng Tiếng Anh thì đầu tiên, người học cần phải nghe hiểu được đối tượng giao tiếp của mình đang nói gì. Có nghe hiểu được thì mới đáp lại được, tức là đạt được mục đích giao tiếp.

Thực tế trong chương trình Tiếng Anh bậc tiểu học, kỹ năng nghe, nói được ưu tiên phát triển hơn các kỹ năng khác. Cụ thể là trong mỗi lesson, học sinh được luyện kỹ năng nghe, nói ở bốn trên năm hoặc sáu bài tập. Tuy nhiên bản thân tôi nhận thấy học sinh gặp khá nhiều khó khăn trong các bài tập nghe. Nhiều em kể cả học sinh khá giỏi thể hiện tâm lý sợ bài nghe. Vì vậy tôi đã tìm hiểu nguyên nhân, và tìm cách khắc phục tình trạng này nhằm nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh cho học sinh.

2. Mục tiêu của đề tài.

- Tìm ra nguyên nhân khiến học sinh và đa số giáo viên không thích các bài nghe, nguyên nhân chất lượng các bài nghe của học sinh trong các đợt kiểm tra chưa cao
- Từ đó tìm ra các giải pháp khắc phục và nâng cao hiệu quả dạy kỹ năng nghe nói riêng và chất lượng bộ môn Tiếng Anh nói chung.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu.

Thời gian:

Thời gian nghiên cứu đề tài này được chia làm 2 giai đoạn:

***Giai đoạn 1:** từ giữa học kì 1 đến cuối học kì 1.

***Giai đoạn 2:** từ cuối học kì 1 đến giữa học kì 2.

Đối tượng nghiên cứu:

Đối tượng nghiên cứu của đề tài này là: các kĩ thuật dạy kĩ năng nghe Tiếng Anh cho học sinh lớp 5

Phạm vi nghiên cứu:

Phạm vi nghiên cứu của đề tài này là: học sinh khối 5 (Lớp 5A3, 5A4 và 5A5 của trường Tiểu học Thụy An, huyện Ba Vì, Hà Nội).

Phương pháp nghiên cứu:

+ Đọc tài liệu:

Nghiên cứu, thu tập các tài liệu có liên quan đến đề tài trên Internet, sách giáo viên Tiếng Anh 5. Nhờ đó, định hướng được nội dung của đề tài, hiểu rõ vấn đề nghiên cứu và giải quyết vấn đề với những tư liệu tương đối chính xác.

+ Thực quan:

- Tham gia tập huấn về các phương pháp dạy học Tiếng Anh do PGD Ba Vì kết hợp với Trường ĐH Ngoại Ngữ tổ chức trong các năm học 2022- 2023, 2023-2024 và các đợt tập huấn do Phòng Giáo Dục Ba Vì kết hợp với công ty Education Solutions tổ chức trong 2 năm học gần đây.

- Dự giờ, học tập đồng nghiệp trong và ngoài trường.
- Xem các video bài giảng trên Internet.
- Rút kinh nghiệm từ đợt tham gia khóa học IELTS tại Hà Nội do Sở Giáo Dục Hà Nội tổ chức.

+ Thực nghiệm:

Thực nghiệm của bản thân qua các tiết dạy trên lớp, sử dụng các kĩ thuật khác nhau cho từng loại bài tập nghe.

+ Kiểm tra:

Qua kết quả kiểm tra chất lượng học sinh giữa kì 1, cuối kì 1 và giữa kì 2 giáo viên tự nhận xét đánh giá hiệu quả của việc sử dụng các kĩ thuật dạy kĩ năng nghe trong dạy học Tiếng Anh.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề

- Vì đây là môn học đặc thù, sử dụng một ngôn ngữ hoàn toàn khác với ngôn ngữ thường ngày của các em, môi trường sống ở nông thôn ít có điều kiện gặp gỡ và sử dụng Tiếng Anh để giao tiếp với người nước ngoài khiến nhiều em còn bỡ ngỡ với ngoại ngữ, chưa quen với cách đọc, và nói tiếng Anh chuẩn, thường nói thiếu âm cuối, không nói âm, giảm âm hoặc nhấn âm, nên khi nghe các đoạn âm thanh do người bản xứ nói, học sinh không hiểu, từ đó nảy sinh tâm lí sợ bài nghe.

- Khả năng nghe, nói Tiếng Anh của đa số giáo viên Tiếng Anh cấp tiểu học ở huyện Ba Vì còn hạn chế. Ngay cả giáo viên cũng ngại dạy kĩ năng nghe. Giáo viên Tiếng Anh ở Trường tiểu học Thụy An cũng không ngoài tình trạng chung đó.

*Những khó khăn nêu trên là những biểu hiện cụ thể về thực trạng dạy và học Tiếng Anh lớp 5 ở trường Tiểu học Thụy An. Từ thực trạng trên, với cương vị là một giáo viên dạy bộ môn Tiếng Anh, tôi đặt ra nhiệm vụ cho mình là nghiên cứu, tìm tòi các kĩ thuật phù hợp, hiệu quả, khơi gợi hứng thú học tập cho học sinh, giúp nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh nói chung và kĩ năng nghe nói riêng.

*Để giúp học sinh cảm thấy thoải mái, hứng thú học và tích cực tham gia làm các bài tập nghe, giáo viên cần:

- Tự mình luyện nghe bài tập ở nhà trước
- Phân loại bài tập nghe và mức độ khó của bài tập
- Chuẩn bị những hoạt động phù hợp với học sinh, đồ dùng dạy học liên quan đến nội dung bài nghe
- Áp dụng trong thực tế giảng dạy

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

- Tự mình luyện nghe bài tập ở nhà trước

Thông thường các bài nghe của sách Tiếng Anh lớp 5 là các bài hội thoại ngắn, trong đó, các nhân vật nói Tiếng Anh giọng bản xứ, điều này đối với giáo viên đôi khi cũng là một thử thách. Vì vậy, giáo viên cần nghe trước ở nhà để nắm bắt nội dung bài nghe và phát hiện những chỗ khó nghe, từ đó dự kiến những giải pháp khắc phục cho học sinh.

- Phân loại bài tập nghe và mức độ khó của bài tập:

Trong chương trình Tiếng Anh lớp 5 thường có các dạng bài nghe như:

- + Listen and tick/circle A, B or C (Nghe và tích/khoanh A, B hoặc C)
- + Listen and and match. (Nghe và nối)
- + Listen and number. (Nghe và điền số)
- + Listen and write. (Nghe và viết)

Trong những dạng bài trên, Listen and tick/circle và listen and number thường dễ hơn, vì học sinh chỉ cần nghe được từ tương ứng với tranh hoặc cụm từ trong các đáp án là có thể làm được. Listen and match khó hơn nhưng Listen and write thường là khó nhất, vì học sinh không những phải nghe được mà còn phải viết được đáp án, yêu cầu này đòi hỏi các em phải ghi nhớ từ vựng.

- Chuẩn bị những hoạt động phù hợp với học sinh, đồ dùng dạy học liên quan đến nội dung bài nghe:

- Hoạt động trước khi nghe: (Pre-Listening)

+ Trong chương trình tiếng Anh tiểu học nói chung và Tiếng Anh lớp 5 nói riêng, các bài tập nghe thực chất là bài luyện tập từ vựng và mẫu câu học trong lesson, vì vậy để giúp học sinh làm tốt bài nghe, giáo viên cần dạy học sinh đọc thuộc từ vựng và các mẫu câu ở phần trước (Phần 1. Look, listen and repeat và 2. Point and say). Đặc biệt cần chú ý **phát âm** chính xác các từ có nhiều âm tiết, nhấn đúng **trọng âm**, các cụm từ cần đọc **nối âm** (nếu có thể), đọc mẫu câu cần đúng ngữ điệu, nhấn âm ở các từ chính (content words) và **giảm âm** ở các từ phụ (giới từ, mạo từ, đại từ nhân xưng)

+ Giáo viên sưu tầm các **video bài hát, chant** liên quan đến chủ đề bài nghe, giúp học sinh vừa luyện nghe vừa ôn lại từ vựng

+ Đảm bảo học sinh **hiểu** yêu cầu bài nghe (**Listen and tick/circle, Listen and match, Listen and number** hay **Listen and write**)

+ Với các dạng bài: **Listen and tick/circle, Listen and match** và **Listen and number** yêu cầu học sinh đọc kĩ câu hỏi, xem tranh và bật ra những từ vựng liên quan đến bức tranh (thường là các từ đã học trong lesson). Với dạng bài **Listen and write**, yêu cầu học sinh đọc kĩ đề bài, đưa ra dự đoán về đáp án.

+ Giáo viên cần chuẩn bị **thiết bị** phù hợp (Loa, bài nghe (CD, file lưu trên điện thoại hoặc máy tính có thể kết nối với loa, tranh ảnh phóng to (nếu không có máy chiếu, ti vi hoặc bảng tương tác thông minh)

- Hoạt động trong khi nghe: (While-Listening)

+ Giáo viên mở bài nghe với âm lượng vừa phải.

+ Học sinh nghe và làm bài tập

+ Qua lượt nghe đầu tiên, giáo viên có thể kiểm tra khối lượng hoàn thành bài tập của học sinh. Nếu đa số học sinh chưa làm được bài thì cần tìm hiểu nguyên nhân xem học sinh gặp khó khăn gì và đưa ra những gợi ý phù hợp.

+ Nên cho học sinh nghe từ 2 đến 3 lượt.

- Hoạt động sau khi nghe: (Post-Listening)

+ Giáo viên cho học sinh so sánh kết quả với bạn.

+ Giáo viên cho nghe lại từng câu và chữa bài, đưa ra đáp án của bài tập

+ Gọi học sinh thực hành nhắc lại các mẫu câu chính trong từng phần của bài tập, giúp học sinh ghi nhớ kĩ hơn mẫu câu và từ vựng đã học trong bài.

- Áp dụng trong thực tế giảng dạy

** Các từ viết tắt: GV: giáo viên; HS: học sinh*

VD1: Unit 7 How do you learn English? Lesson 1 Page 47

4. Listen and tick (Nghe và tích)

1.	a  ☐	b  ☐	c  ☐
2.	a  ☐	b  ☐	c  ☐
3.	a  ☐	b  ☐	c  ☐
4.	a  ☐	b  ☐	c  ☐

Bài nghe:

1. **Linda:** How do you practise listening, Nam?

Nam: I watch English cartoons on TV.

2. **Linda:** How do you learn English, Mai?

Mai: I sing English songs.

3. **Linda:** How do you practise reading, Trung?

Trung: I read English comic books.

4. **Linda:** How do you learn vocabulary, Quan?

Quan: I write new words in my notebook and read them aloud.

Unit 7 với chủ đề là How do you learn English? (Bạn học Tiếng Anh như thế nào?) Lesson 1 có các cụm từ vựng:

- + *read English comic book*
- + *watch English cartoons on TV*
- + *speak English every day*
- + *read short stories*
- + *sing English songs*
- + *write new words*
- + *write emails*

và mẫu câu:

How do you practice speaking/reading/writing/ listening to English? 

I speak English every day. 

I read English comic books 

I write emails to my friends 

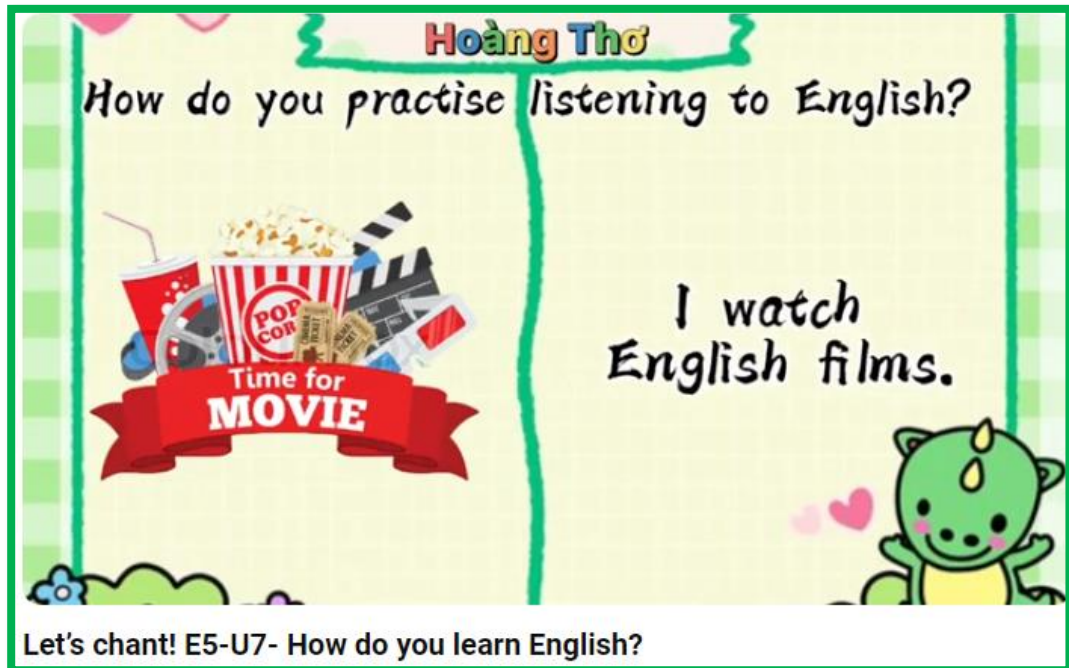
I watch English cartoons on TV. 

Các cụm từ vựng và mẫu câu trên học sinh đã được học và luyện tập ở phần 1, 2 và 3 rồi, khi dạy các cụm từ và mẫu câu này, tôi hướng dẫn học sinh nhấn đúng trọng âm vào các phần in **đỏ**, giảm âm ở các phần màu **đen** xuống giọng  ở cuối câu.

Trước khi làm bài tập **4. Listen and tick**, tôi đã chuẩn bị bài giảng trình chiếu có đính file nghe của bài tập 4.

- **Hoạt động trước khi nghe:** Đầu tiên tôi cho học sinh xem video bài chant, đọc theo để luyện phát âm, ôn lại từ vựng và các mẫu câu:

Link video: <https://www.youtube.com/watch?v=z6ZSbYhy2sc>



Sau đó tôi sẽ yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài tập và trả lời câu hỏi:

Do you circle a, b, or c? (Con có được khoanh a, b, c không?)

Hs: No (Không)

Do you tick the box? (Con có tick vào ô không?)

Hs: Yes. (Có)

Can you tick two or three boxes for each question? (Con có được tick 2 hoặc 3 ô ở mỗi câu hỏi không?)

Hs: No. Only one (Không, chỉ tick 1 ô ạ)

Những câu hỏi trên để đảm bảo học sinh hiểu yêu cầu của bài tập.

Sau đó, tôi cho học sinh quan sát các bức tranh và nói các hoạt động trong từng tranh bằng Tiếng Anh. Bước này nhằm giúp học sinh nhắc lại các từ vựng đã học

- **Hoạt động trong khi nghe:**

+ Mở bài nghe cho học sinh nghe lần 1, trong quá trình hs nghe và làm bài, tôi đi xung quanh lớp quan sát xem học sinh có làm được bài không. Dạng bài này khá dễ vì học sinh chỉ cần nghe được các cụm từ tương ứng với tranh là làm được.

+ Sau khi nghe xong lượt thứ nhất, tôi cho hs nghe lần 2. Học sinh tích đáp án mà mình nghe được

- Hoạt động sau khi nghe:

+ Yêu cầu học sinh so sánh kết quả với bạn bên cạnh. Hoạt động này khuyến khích học sinh biết đánh giá bạn và đồng thời tự đánh giá bản thân.

+ Gọi một vài học sinh đọc kết quả của mình và ghi lên bảng. Sau đó cho học sinh nghe lần 3 để kiểm tra đáp án. Lần này tôi có thể dừng ở từng phần để học sinh tự chữa bài làm của mình. Đồng thời tôi ghi đáp án lên bảng và khen nếu học sinh trả lời đúng.

Đáp án:

1. b 2. c 3. a 4. b

VD2: Unit 6 How many lessons do you have today? Lesson 2 Page 43

4. Listen and circle a or b (Nghe và khoanh a hay b)

- | | | |
|---------------------------|----------------------|----------------------|
| 1. Mai has English _____? | a. four times a week | b. every school day |
| 2. Nam has _____ today. | a. four lessons | b. no lesson |
| 3. Akiko is _____ today. | a. at school | b. on holiday |
| 4. Quan has Maths _____. | a. every school day | b. four times a week |

Bài nghe:

1.

Mai: How often do you have English, Akiko?

Akiko: I have it every day, Mai.

Mai: Do you like English?

Akiko: Yes, of course. How about you? How often do you have English?

Mai: I have it four times a week.

2.

Akiko: How many lessons do you have today, Nam?

Nam: I have four: Maths, Vietnamese, Music and PE. How about you?
How many lessons do you have today?

Akiko: Oh, It's a holiday in Japan today.

Nam: Great! It's nice to have holidays!

3.

Mai: Hello, Akiko. It's nice to talk to you again.

Akiko: Nice to talk to you, too, Mai. Do you have school today?

Mai: Yes, but not now. I'll go to school in the afternoon. How about you?

Akiko: I'm on holiday. How many lessons do you have today?

Mai: Four: English, Vietnamese, Maths and Art.

4.

Tony: What subject do you like best, Quan?

Quan: I like Maths. How about you, Tony?

Tony: I like it, too. How often do you have Maths?

Quan: I have it every school day. And you?

Tony: Oh, I have it only four times a week.

Unit 6 có chủ đề về môn học và thời khóa biểu, gồm các cụm từ vựng sau:

- + *once a week*
- + *twice a week*
- + *three times a week*
- + *four times a week*
- + *every school day*

và mẫu câu:

How often do you have English?

I have it four times a week

Khi dạy các cụm từ vựng và mẫu câu trên trong phần 1,2,3, tôi đã dạy học sinh nhấn âm ở các phần in **đỏ**, nối âm ở các phần có dấu  và giảm âm ở các phần in **đen**, xuống giọng  ở cuối câu.

Tôi cũng nghe trước bài nghe và nhận định đây là bài nghe khó, vì trong bài có nhiều thông tin gây nhiễu, xuất hiện cả 2 đáp án khiến học sinh khó xác định được đáp án đúng. Vì vậy để giúp học sinh làm tốt bài tập này tôi đã thực hiện các bước sau:

- **Hoạt động trước khi nghe**

+ Tôi cho hs xem video bài chant và hát theo để luyện phát âm và ôn lại từ vựng, cấu trúc cần nhớ

Link video: <https://www.youtube.com/watch?v=2R94YQzpgaY>



+ Cho học sinh đọc đề bài để nắm được yêu cầu của bài tập.

GV: Can you circle both answers in each question? (Con có được khoanh cả 2 đáp án ở mỗi câu hỏi không?)

HS: No. (Không)

GV: Only one, a or b (Chỉ khoanh 1 đáp án: a hoặc b)

+ Cho học sinh đọc các câu hỏi và các đáp án, xác định nhân vật trong từng câu hỏi, với các bài nghe khác hs có thể không cần xác định nhân vật, chỉ cần nghe được từ liên quan là làm được bài nhưng ở bài tập này, mỗi đoạn hội thoại các nhân vật đưa ra những thông tin liên quan đến cả 2 đáp án, vì vậy cần xác định rõ nhân vật để lựa chọn được thông tin chính xác.

+ Cho HS dự đoán đáp án đúng cho mỗi câu hỏi.

- Hoạt động trong khi nghe:

+ GV mở bài nghe cho học sinh nghe lần 1. GV có thể dừng ở câu đầu để học sinh xác định các nhân vật trong mỗi câu hỏi (khi bấm dừng, GV hỏi: Who's that? /Who's speaking? Ai đang nói?) giúp học sinh nghe, xác định được nhân vật và chọn lọc được thông tin chính xác.

+ Cho HS nghe 2-3 lần, khi học sinh nghe và làm bài GV quan sát và ghi nhận những câu HS không làm được để có hướng đưa ra những gợi ý phù hợp (Cho nghe lại câu khó, nhấn mạnh vào từ khóa – Key words)

- Hoạt động sau khi nghe:

- + Cho HS trao đổi đáp án với bạn dưới, gọi một số học sinh đọc đáp án và GV ghi lên bảng.
- + GV cho nghe lại từng phần, chỉ ra đáp án đúng cho mỗi câu hỏi.
- + HS chấm điểm cho bạn
- + Yêu cầu HS đóng vai, dùng mẫu câu đã học trong bài, thực hành hỏi và trả lời từng câu theo đáp án của bài tập

Đáp án:

1. a 2. a 3. b 4. b

VD3: Review 3 Page 37

3. Listen and write one word in the blank (Nghe và viết một từ vào chỗ trống)

- ▶ 1. Trung wants to _____ buildings.
- ▶ 2. Mary likes _____ in her free time.

Bài nghe:

1. *Nam:* What would you like to be in the future, Trung?

Trung: I'd like to be an architect.

Nam: Why would you like to be an architect?

Trung: Because I want to design buildings.

2. *Nam:* What are you reading, Mary?

Mary: I'm reading *The Story of Tam and Cam*.

Nam: Do you like reading fairy tales?

Mary: Yes, I do. I like reading very much.

Đây là bài ôn tập giữa học kì 2. Bài tập này giúp HS ôn lại về chủ đề nghề nghiệp và sở thích đã học trước đó.

- Hoạt động trước khi nghe:

+ Cho học sinh chơi trò chơi **Board Race**: thi viết lên bảng các từ chỉ nghề nghiệp và công việc tương ứng. Trò chơi **Pass The Ball** (Truyền bóng): để học sinh nhắc lại các từ, cụm từ về sở thích

+ Yêu cầu HS đọc đề bài, hỏi HS:

GV: Do you write the answer? (Con có phải viết đáp án không?)

HS: Yes. (Có)

GV: Can you write two or three words in each blank? (Con có được viết 2/3 từ vào mỗi chỗ trống không?)

HS: No. (Không)

GV: How many words can you write? (Con viết mấy từ?)

HS: One word. (Một từ)

Các câu hỏi trên giúp HS hiểu rõ yêu cầu bài tập: Nghe và viết **MỘT** từ vào chỗ trống.

+ Yêu cầu HS đọc các câu và đưa ra dự đoán đáp án

Ở câu 1, rất nhiều học sinh có thể đoán đáp án là **design** vì ở các bài học trước HS đã được học cụm từ **design buildings**. Với câu 2, HS có thể đoán là một **hoạt động** (singing, reading, drawing, painting...) vì từ này đứng sau **likes** (GV có thể nhắc lại cho HS về cách nói với **like** khi nói về sở thích thường là một **hoạt động** nếu HS không nhớ)

- **Hoạt động trong khi nghe:**

+ GV mở bài nghe cho HS nghe từ 2-3 lần. Trong khi HS nghe và làm bài, GV đi xung quanh và quan sát mức độ làm bài của HS.

+ GV có thể dừng ở từng câu, nghe lại những câu chứa nội dung thông tin cần điền nếu học sinh không làm được bài

- **Hoạt động sau khi nghe:**

+ Cho HS so sánh đáp án với bạn bên cạnh.

+ Gọi 2 HS đọc đáp án của mình

+ GV đưa ra đáp án đúng, ghi lên bảng. HS tự chữa bài vào vở.

+ Gọi 2 HS đọc lại 2 câu đầy đủ để chốt lại đáp án.

Đáp án:

1. design

2. reading

VD 4: Review 3 trang 36

2. Listen and number



a

☐


b

☐


c

☐


d

☐

Bài nghe

1.

Linda: What's the matter with you?

Mary: I have a toothache.

Linda: Poor you. You should go to the doctor. And you shouldn't eat sweets.

Mary: I know, you're right.

2.

Linda: What do you often do in your free time?

Phong: I often go skating in the park.

Linda: Really?

Phong: Yes, because skating is my favourite sport.

3.

Linda: What do you want to do now?

Nam: I want to make a paper plane.

Linda: Why?

Nam: Because I like planes and I'd like to be a pilot when I grow up

4.

Linda: Where are you going?

Quan: I'm going to the park. I'm going to ride my bike with friends there.

Linda: Don't ride your bike too fast! It's dangerous.

Bài tập 2 giúp HS ôn tập tổng hợp các kiến thức của 5 unit trước đó (Hỏi đáp về sức khỏe và lời khuyên, các hoạt động trong thời gian rảnh, nghề nghiệp trong tương lai và lời cảnh báo về các việc nguy hiểm)

- Hoạt động trước khi nghe:

+ Cho HS đọc yêu cầu bài tập, hỏi HS các câu hỏi để đảm bảo HS hiểu rõ yêu cầu của bài:

GV: Do you tick the box?

HS: No

GV: Do you write the number?

HS: Yes.

+ Cho HS quan sát tranh, nhắc lại các cụm từ liên quan đến từng tranh:

a. *go skating*

b. *sweets/ eat a lot of sweets*

c. *ride a bike/ ride your bike*

d. *a pilot/ fly a plane*

- Hoạt động trong khi nghe

+ GV mở bài nghe lần 1, HS nghe và điền số vào ô vuông. Trong khi HS nghe và làm bài, GV quan sát mức độ làm bài của HS

+ GV mở bài nghe lần 2, HS nghe và hoàn thành bài tập.

- Hoạt động sau khi nghe:

+ GV cho HS so sánh đáp án với bạn.

+ Gọi 1 HS đọc to đáp án, các bạn khác so sánh, GV chữa câu sai và ghi đáp án đúng lên bảng. (Những câu HS làm sai hoặc không làm được, GV mở lại câu đó để HS nghe lại và chỉ ra thông tin chứa đáp án đúng)

Đáp án:

1. b

2. a

3. d

4. b

Đối với dạng bài này, GV còn dạy cho HS một kỹ năng làm bài nữa. Đó là, vì đáp án phải điền là thứ tự 1-2-3-4 nên nếu có 1 câu HS chưa nghe được, giả sử

câu 2 không nghe được, thì vẫn nghe tiếp các câu còn lại, làm được các câu 3, 4 thì tự nhiên sẽ ra được đáp án của câu 2.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị:

- Sau một thời gian áp dụng kĩ thuật nêu trên trong quá trình dạy học kĩ năng nghe cho học sinh lớp 5, tôi nhận thấy kết quả các bài nghe của các em có tiến bộ dần dần. HS dần quen với giọng bản xứ, không còn sợ bài nghe nữa. Có nhiều em còn thích làm các bài tập nghe, thường tự làm bài nghe trước ở nhà.

- Kết quả làm bài phần Nghe trong các bài kiểm tra của học sinh qua từng giai đoạn cụ thể như sau: (**Hoàn thành tốt**: HS làm đúng từ 80% đến 100% bài tập; **Hoàn thành**: HS làm đúng 50% đến dưới 80% bài tập; **Chưa hoàn thành**: HS làm được dưới 50% bài tập):

Bảng thống kê kết quả bài nghe:

Thời gian	TSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Giữa học kì 1	104	20	19,2%	65	62,5%	19	18,3%
Cuối học kì 1	104	30	28,8%	64	61,5%	10	9,7%
Giữa học kì 2	104	43	41,3%	53	51%	8	7,7%

* *Chú thích: TSHS: Tổng số học sinh; SL: số lượng; TL%: tỉ lệ phần trăm*

So với kết quả kiểm tra giữa học kì 1 thì ở cuối học kì 1, tỉ lệ học sinh ở **Chưa hoàn thành** bài nghe giảm 8,6%, giữa học kì 2 giảm thêm 2%; Tỉ lệ học sinh **Hoàn thành tốt** bài nghe tăng 9,6% ở cuối học kì 1 và đến giữa học kì 2 tăng thêm 12,5%

Kết quả này cho thấy các kĩ thuật dạy kĩ năng nghe mà tôi áp dụng đã phát huy tác dụng, góp phần nâng cao khả năng học kĩ năng nghe nói riêng và chất lượng bộ môn Tiếng Anh nói chung của HS lớp 5 tại trường Tiểu học Thụy An.

4. Hiệu quả của sáng kiến:

4.1. Hiệu quả về khoa học:

- Góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục hiện nay là phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh, hướng đến việc phát triển tính năng động, sáng tạo và tích cực của học sinh nhằm tạo khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề của các em.
- Giúp học sinh có một công cụ giao tiếp mới, hình thành và phát triển cho học sinh năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh thông qua các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.
- Góp phần thực hiện định hướng đổi mới phương pháp dạy học tiếng Anh ở trường Tiểu học của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo. Tiêu chí cơ bản của phương pháp dạy học mới là hoạt động tự lập, tích cực, chủ động của học sinh trong việc giải quyết các nhiệm vụ giao tiếp bằng ngôn ngữ.
- Nâng cao hiệu quả của việc dạy học bộ môn Tiếng Anh

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Việc thực hiện đề tài sáng kiến này trong quá trình dạy học không gây tốn kém chi phí cho nhà trường hay bản thân giáo viên.

4.3. Hiệu quả về xã hội:

Việc thực hiện đề tài một cách hiệu quả mang lại lợi ích cho người học, nâng cao chất lượng dạy học bộ môn Tiếng Anh, đồng thời nâng cao uy tín của người giáo viên

5. Tính khả thi:

- Để thực hiện sáng kiến có hiệu quả, người giáo viên chỉ cần có ý thức cầu tiến, chuẩn bị bài kỹ càng trước khi lên lớp.
- Các điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện đề tài cũng không phức tạp (ti vi hoặc loa), hầu hết các trường đều có thể đáp ứng được.
- Nguồn tài liệu (video bài hát, các file audio của bài nghe) rất sẵn trên Internet, giáo viên có thể tải về máy tính hoặc điện thoại và sử dụng bất kì lúc nào.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến:

Đề tài được thực hiện từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 3 năm 2024

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến:

- Thực hiện đề tài này không tốn kém về kinh phí vì giáo viên sử dụng thiết bị sẵn có của nhà trường (Loa, ti vi)
- Các nguồn tài liệu phục vụ bài học cũng sẵn có trên Internet.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với giáo viên trực tiếp giảng dạy Tiếng Anh tiểu học trong huyện Ba Vì:

Qua quá trình tìm hiểu và áp dụng các kỹ thuật dạy kỹ năng nghe trong bộ môn Tiếng Anh, lớp 5, bản thân tôi đã đúc kết được những bài học kinh nghiệm muốn chia sẻ với đồng nghiệp như sau:

- Muốn học sinh học tốt phần nghe, giáo viên phải dạy tốt phần từ vựng và mẫu câu: phát âm chính xác, nhấn đúng trọng âm của từ, nói đúng ngữ điệu của câu, nối âm, giảm âm đúng chỗ.

- Giáo viên cần có sự chuẩn bị kỹ càng trước khi lên lớp, đặc biệt phải nghe trước để xác định mức độ khó của bài tập và dự kiến các biện pháp hỗ trợ phù hợp cho học sinh.

- Người giáo viên Tiếng Anh phải không ngừng học tập, trau dồi chuyên môn, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho bản thân.

Tôi tin rằng bất cứ giáo viên Tiếng Anh nào khi làm được những việc này thì việc dạy học bài nghe sẽ hiệu quả hơn nhiều, bên cạnh đó còn giúp học sinh hứng thú hơn với môn học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

2. Với nhà trường :

- Tôi mong Ban giám hiệu nhà trường tạo điều kiện để học sinh thường xuyên được đi trải nghiệm môi trường Tiếng Anh, học sinh được thực hành sử dụng tiếng Anh trong thực tế, giúp các em nâng cao được kỹ năng nghe nói Tiếng Anh.

- Hỗ trợ nhóm giáo viên Tiếng Anh thành lập Câu lạc bộ Tiếng Anh trong trường, giúp học sinh có điều kiện trao đổi và chia sẻ về kiến thức Tiếng Anh cũng như có môi trường sử dụng Tiếng Anh thường xuyên.

3. Với Phòng giáo dục và đào tạo huyện Ba Vì và Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội:

- Tạo điều kiện để giáo viên vùng núi Ba Vì được tham gia các khóa học nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng Tiếng Anh.

Ba Vì, ngày 10 tháng 4 năm 2024

Người viết sáng kiến

Đỗ Thị Lan

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Các buổi tập huấn chuyên môn do Phòng giáo dục đào tạo huyện Ba Vì tổ chức:

- Ngày 7/7/2023: Webinar: Making Phonics Engaging for Primary Students
- Ngày 25/8/2023: Engaging learners with songs and chants
- Ngày 13/3/2024: Chuyên đề Ứng dụng CNTT trong giảng dạy Tiếng Anh

2. Website: <https://www.cambridge.org/>

Bài: **Teaching listening #5 – Listening strategies.**

Tác giả: **Jack Richards**

3. Sách giáo viên Tiếng Anh 5 – Nhà xuất bản Giáo Dục Việt Nam.

4. Các video bài hát Tiếng Anh (songs và chants) trên Youtube.com.